

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị định số 331/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Năng lượng nguyên tử về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phù hợp điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, nhu cầu và nguồn lực của tỉnh Cao Bằng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn và an ninh nguồn phóng xạ; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân trên địa bàn.

- Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng có chọn lọc kỹ thuật bức xạ, đồng vị phóng xạ trong y tế, nông nghiệp, công nghiệp, tài nguyên và môi trường nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, năng suất, chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường.

- Xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; làm căn cứ xây dựng kế hoạch công tác và bố trí nguồn lực hằng năm.

2. Yêu cầu

- Bám sát quy định pháp luật, Chiến lược quốc gia và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch liên quan.

- An toàn, an ninh và bảo vệ con người, môi trường là yêu cầu cao nhất; tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ chịu trách nhiệm chính về bảo đảm an toàn, an ninh tại cơ sở.

- Nhiệm vụ phải thiết thực, có trọng tâm, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp; ưu tiên sử dụng hạ tầng, nhân lực hiện có, hợp tác chuyên môn và thuê dịch vụ kỹ thuật đủ điều kiện.

- Việc đầu tư, mua sắm, triển khai dự án chỉ thực hiện sau khi đánh giá đầy đủ nhu cầu, công nghệ, nhân lực vận hành, hiệu quả, chi phí duy trì và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bảo đảm phối hợp liên ngành, chia sẻ dữ liệu, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình; phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình theo hướng an toàn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện tỉnh miền núi, biên giới; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực quản trị; xây dựng hệ thống quản lý, dữ liệu, nhân lực và cơ chế phối hợp liên ngành đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, phát hiện, sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân đến năm 2035, định hướng đến năm 2050.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Rà soát, cập nhật đầy đủ danh mục cơ sở bức xạ, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ và nhân lực bức xạ thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn; thực hiện quản lý, báo cáo và chia sẻ dữ liệu trên nền tảng số chuyên ngành theo quy định.

- Chuẩn hóa, số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường quản lý theo mức độ rủi ro, theo dõi giấy phép, kiểm định, kiểm xạ, đo liều, nhân lực và điều kiện an toàn của cơ sở.

- Rà soát, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh; củng cố cơ chế thông tin, chỉ huy, phối hợp, huy động lực lượng và trang thiết bị; tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập theo kế hoạch.

- Tăng cường bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế; hỗ trợ cơ sở y tế nâng cao năng lực quản lý chất lượng, kiểm soát chiếu xạ và sử dụng thiết bị bức xạ đúng quy định.

- Khảo sát nhu cầu, lựa chọn và triển khai thí điểm một số ứng dụng kỹ thuật bức xạ, đồng vị phóng xạ có hiệu quả trong y tế, nông nghiệp, công nghiệp, tài nguyên và môi trường.

- Từng bước xây dựng dữ liệu nền về phóng xạ môi trường, phối hợp kết nối với mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia.

- Nâng cao nhận thức, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, nhân lực chuyên môn và lực lượng phối hợp ứng phó sự cố.

3. Mục tiêu đến năm 2035

Hoàn thiện hệ thống quản lý số, nhân lực nòng cốt và cơ chế phối hợp liên ngành; mở rộng ứng dụng đã được đánh giá hiệu quả; nâng cao khả năng phát hiện sớm, cảnh báo, ứng phó sự cố; bảo đảm các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trên địa bàn được quản lý thống nhất, đúng pháp luật, an toàn và an ninh.

4. Tầm nhìn đến năm 2050

Chủ động tiếp nhận, ứng dụng các kỹ thuật bức xạ và đồng vị phóng xạ tiên tiến phù hợp nhu cầu địa phương; có năng lực quản lý, dữ liệu và nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển; tham gia hiệu quả hệ thống quan trắc, cảnh báo, ứng phó sự cố và nền tảng số quốc gia trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. 100% cơ sở bức xạ, nguồn phóng xạ và thiết bị bức xạ thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn được lập danh mục, theo dõi và cập nhật định kỳ.

2. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của tỉnh được chuẩn hóa, thực hiện theo quy định và từng bước tích hợp với nền tảng số chuyên ngành.

3. 100% cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán trong y tế thuộc phạm vi quản lý được theo dõi tình trạng giấy phép, kiểm định, người phụ trách an toàn và nhân viên bức xạ.

4. Đến năm 2030 hình thành dữ liệu nền ban đầu về phóng xạ môi trường tại một số khu vực, đối tượng ưu tiên, trên cơ sở khảo sát và thực hiện bởi tổ chức đủ điều kiện.

5. Hằng năm tổ chức hoặc cử công chức, viên chức chuyên trách tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ liên quan theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực quản lý nhà nước

- Rà soát, tổ chức thi hành đầy đủ Luật Năng lượng nguyên tử và văn bản hướng dẫn; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, bất cập trong phân cấp, thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện.

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ về khai báo, cấp phép, chứng chỉ, kiểm tra, xử lý vi phạm và ứng phó sự cố thuộc thẩm quyền; bảo đảm công khai, minh bạch, thuận lợi và kiểm soát rủi ro.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong quản lý nguồn bức xạ, phát hiện, ngăn chặn hành vi vận chuyển, chuyển giao bất hợp pháp vật liệu phóng xạ; trao đổi thông tin tại khu vực cửa khẩu, biên giới và trên địa bàn.

2. Điều tra, thống kê, chuyển đổi số và quản lý dữ liệu

- Tổ chức rà soát hiện trạng cơ sở bức xạ, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, nhân lực, giấy phép, kiểm định, kiểm xạ, đo liều và kế hoạch ứng phó sự cố tại cơ sở.

- Chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu của tỉnh và nền tảng số quốc gia khi được triển khai; thực hiện chế độ báo cáo, chia sẻ dữ liệu đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

- Nghiên cứu sử dụng công cụ số để theo dõi thời hạn giấy phép, kiểm định, chứng chỉ, lịch báo cáo; cảnh báo nguy cơ quá hạn và hỗ trợ quản lý theo mức độ rủi ro.

3. Phát triển ứng dụng trong y tế

- Rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị bức xạ trong chẩn đoán và điều trị; việc đầu tư thiết bị mới phải phù hợp quy hoạch, nhu cầu khám chữa bệnh, nhân lực, khả năng vận hành và yêu cầu an toàn.

- Tăng cường quản lý chất lượng, kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp, chiếu xạ công chúng và chiếu xạ y tế; thực hiện kiểm định, kiểm xạ, đo liều, bảo trì, quản lý hồ sơ và đào tạo nhân lực theo quy định.

- Hỗ trợ các cơ sở y tế tiếp cận kỹ thuật tiên tiến thông qua đào tạo, chuyển giao công nghệ, hợp tác với bệnh viện, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo; ưu tiên giải pháp phù hợp điều kiện miền núi, giảm chuyên tuyến và nâng cao chất lượng chẩn đoán.

- Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý chất lượng và hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh, bảo đảm tuân thủ pháp luật về dữ liệu, an toàn thông tin và trách nhiệm chuyên môn.

4. Ứng dụng trong nông nghiệp, công nghiệp, tài nguyên và môi trường

- Khảo sát nhu cầu ứng dụng kỹ thuật chiếu xạ, phân tích đồng vị, đánh dấu, kiểm tra không phá hủy, đo lường - kiểm soát quá trình và các kỹ thuật hạt nhân khác trong sản xuất, bảo quản, kiểm dịch, kiểm soát chất lượng và nghiên cứu.

- Ưu tiên hình thức hợp tác, đặt hàng dịch vụ tại cơ sở đủ điều kiện ngoài tỉnh; không đầu tư cơ sở chiếu xạ hoặc thiết bị chuyên dụng quy mô lớn khi chưa có đánh giá đầy đủ về nhu cầu, hiệu quả và nhân lực.

- Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật đồng vị và bức xạ trong đánh giá tài nguyên nước, xói mòn, bồi lắng, ô nhiễm môi trường; kiểm soát vật liệu có nguồn gốc phóng xạ tự nhiên trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định.

- Lựa chọn nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sản phẩm cụ thể, có đơn vị tiếp nhận và khả năng duy trì sau khi kết thúc.

5. Quan trắc phóng xạ môi trường và cảnh báo

- Phối hợp cơ quan Trung ương và đơn vị chuyên môn khảo sát, lựa chọn khu vực, đối tượng cần ưu tiên quan trắc; xây dựng dữ liệu nền và cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin bất thường.

- Nghiên cứu, đề xuất điểm quan trắc hoặc phương án tham gia mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia phù hợp quy hoạch, tiêu chuẩn kỹ thuật và khả năng nguồn lực; không đầu tư dàn trải.

- Thiết lập quy trình tiếp nhận, xác minh, báo cáo và phối hợp xử lý khi phát hiện kết quả đo bất thường; bảo đảm thông tin chính xác, thống nhất, không gây hoang mang.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh và ứng phó sự cố

- Rà soát, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh,

phương án phối hợp giữa cơ quan quản lý, y tế, công an, quân sự, chính quyền cấp xã, cơ quan tại cửa khẩu và tổ chức tiến hành công việc bức xạ.

- Cung cố đầu mối tiếp nhận thông tin, chế độ trực, danh sách chuyên gia, lực lượng, phương tiện và cơ sở hỗ trợ; tổ chức tập huấn, diễn tập bàn và diễn tập thực địa theo kế hoạch được phê duyệt.

- Kiểm tra trách nhiệm của cơ sở về nội quy an toàn, người phụ trách an toàn, hồ sơ nguồn, đo liều, kiểm xạ, phương án ứng phó, an ninh nguồn và báo cáo bất thường; xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

- Tăng cường phối hợp phòng ngừa, phát hiện, thu hồi nguồn phóng xạ bị mất, bị bỏ rơi hoặc chuyển giao bất hợp pháp; bảo vệ thông tin nhạy cảm và an ninh mạng liên quan.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ y tế, người phụ trách an toàn, nhân viên bức xạ và lực lượng tham gia ứng phó sự cố.

- Tăng cường hợp tác với Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và chuyên gia để tư vấn, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật.

- Khuyến khích cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ chủ động bố trí, duy trì nhân lực đủ điều kiện; gắn đầu tư thiết bị với kế hoạch nhân lực, bảo trì, kiểm định, an toàn và kinh phí vận hành.

8. Thông tin, truyền thông và văn hóa an toàn, văn hóa an ninh

- Tuyên truyền chính xác, dễ hiểu về lợi ích, yêu cầu an toàn và trách nhiệm pháp lý trong ứng dụng năng lượng nguyên tử; ưu tiên nhóm cán bộ quản lý, cơ sở y tế, doanh nghiệp, lực lượng tại cơ sở và người dân khu vực có liên quan.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn nhận biết, thông báo và xử lý ban đầu khi phát hiện vật thể nghi là nguồn phóng xạ; lồng ghép nội dung phù hợp vào hoạt động phòng thủ dân sự, y tế và an toàn lao động.

- Bảo đảm việc cung cấp thông tin về sự cố theo đúng thẩm quyền, kịp thời, thống nhất, có căn cứ kỹ thuật; phòng ngừa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng an ninh, trật tự và tâm lý xã hội.

9. Huy động nguồn lực và hợp tác

- Lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kế hoạch y tế, nông nghiệp, môi trường, công nghiệp và phòng thủ dân sự.

- Huy động nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn của tổ chức, doanh nghiệp, tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm không trùng lặp, công khai, tiết kiệm, hiệu quả.

- Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương, viện, trường, doanh nghiệp và tổ

chức chuyên môn; ưu tiên chia sẻ hạ tầng, chuyên gia, dịch vụ kỹ thuật và tiếp nhận công nghệ phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước (*nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; kinh phí chi thường xuyên trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương*); nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Là cơ quan đầu mối, chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ. Chủ trì quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân theo phân cấp; xây dựng dữ liệu, kế hoạch ứng phó sự cố, đào tạo, truyền thông và đề xuất nhiệm vụ ứng dụng. Hằng năm tổng hợp nhu cầu, đề xuất nhiệm vụ, dự toán và báo cáo kết quả.

2. Sở Y tế: Chủ trì rà soát nhu cầu, kế hoạch đầu tư và ứng dụng trong y tế; chỉ đạo cơ sở y tế thực hiện quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn bức xạ, bố trí nhân lực, kiểm định, kiểm xạ, đo liều, bảo trì và báo cáo theo quy định; phối hợp đào tạo, ứng phó sự cố y tế do bức xạ.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp khảo sát và đề xuất ứng dụng trong nông nghiệp, tài nguyên, môi trường; phối hợp xây dựng dữ liệu nền phóng xạ môi trường, quản lý hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản có yếu tố phóng xạ tự nhiên theo chức năng và thẩm quyền.

4. Sở Công Thương: Phối hợp khảo sát, thúc đẩy ứng dụng trong công nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quy định về an toàn đối với thiết bị, nguồn bức xạ trong sản xuất; phối hợp quản lý, kiểm soát hoạt động liên quan tại khu vực cửa khẩu, thương mại theo chức năng.

5. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

6. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ, phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm, vận chuyển, chuyển giao bất hợp pháp; tham gia ứng phó sự cố, bảo vệ hiện trường, bảo đảm an ninh, trật tự và an ninh mạng theo chức năng.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Phối hợp lồng ghép nội dung ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân vào phòng thủ dân sự; tham gia xây dựng phương án, huấn luyện, diễn tập, huy động lực lượng, phương tiện theo thẩm quyền.

8. Chi cục Hải quan khu vực XVI, lực lượng Bộ đội Biên phòng và các cơ quan tại cửa khẩu: Phối hợp kiểm tra, phát hiện, thông báo, cô lập ban đầu và xử lý theo quy trình khi phát hiện vật liệu, hàng hóa hoặc nguồn nghi có phóng xạ;

trao đổi thông tin với cơ quan đầu mối của tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu: Phối hợp tuyên truyền, định hướng đào tạo, phát triển nhân lực; tham gia đề xuất, thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng phù hợp.

10. UBND các xã, phường: Phối hợp tuyên truyền, nắm tình hình địa bàn, tiếp nhận thông tin ban đầu, bảo vệ hiện trường và huy động lực lượng tại chỗ khi có sự cố theo chỉ đạo; không tự ý tiếp cận, di chuyển vật thể nghi là nguồn phóng xạ.

11. Các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ: Chịu trách nhiệm chính về bảo đảm an toàn, an ninh; thực hiện đầy đủ giấy phép, khai báo, kiểm định, kiểm xạ, đo liều, đào tạo, quản lý hồ sơ, kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở và chế độ báo cáo; bố trí kinh phí thực hiện trách nhiệm của cơ sở.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, THEO DÕI VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Căn cứ các nội dung của Kế hoạch, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị có liên quan (*theo nhiệm vụ được phân công*) chủ động thực hiện Kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hằng năm (*trước ngày 30/10*) và đột xuất khi có yêu cầu, qua Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11 hằng năm và báo cáo tổng kết giai đoạn theo yêu cầu.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chi cục Hải quan khu vực XVI;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cao Bằng;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT-HN, TPVX;
- Lưu: VT, VX_(MTT).



Lê Hải Hòa

Phụ lục:
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC
*(Kèm theo Kế hoạch **H001** /KH-UBND ngày **15** tháng 10 năm 2026 của UBND tỉnh Cao Bằng)*

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Rà soát, phổ biến và tổ chức thi hành pháp luật về năng lượng nguyên tử	Báo cáo rà soát; tài liệu hướng dẫn; kiến nghị xử lý vướng mắc	Sở KH&CN	Các sở, ngành; UBND xã, phường	2026-2035
2	Rà soát hiện trạng cơ sở, thiết bị và nhân lực bức xạ	Bộ dữ liệu hiện trạng; danh mục chuẩn hóa, cập nhật hằng năm	Sở KH&CN	Sở Y tế; Công an tỉnh; cơ sở bức xạ	2026-2027, cập nhật hằng năm
3	Rà soát, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở	Kế hoạch, đầu mối, quy trình phối hợp	Sở KH&CN	Công an; Quân sự; Y tế; UBND xã, phường; cơ quan cửa khẩu	2026-2027
4	Quản lý an toàn bức xạ trong chẩn đoán y tế	Danh mục theo dõi; kế hoạch kiểm tra; báo cáo kết quả	Sở KH&CN	Sở Y tế; cơ sở y tế	Hằng năm
5	Nâng cao quản lý chất lượng và kiểm soát chiếu xạ y tế	Quy trình, chương trình chất lượng; hồ sơ đào tạo; báo cáo chuyên môn	Sở Y tế	Sở KH&CN; cơ sở y tế	2026-2035
6	Ứng dụng kỹ thuật bức xạ, đồng vị trong công nghiệp và kiểm tra không phá hủy	Báo cáo nhu cầu; mô hình/nhiệm vụ thí điểm; đánh giá hiệu quả	Sở Công Thương	Sở KH&CN; doanh nghiệp; tổ chức dịch vụ	2027-2035
7	Nghiên cứu ứng dụng đồng vị trong tài nguyên nước, môi trường, xói mòn, bồi lắng	Nhiệm vụ nghiên cứu/ứng dụng; dữ liệu và báo cáo khoa học	Sở NN&MT	Sở KH&CN; cơ sở đào tạo, nghiên cứu có liên quan	2027-2035

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
8	Rà soát hoạt động khoáng sản có yếu tố phóng xạ tự nhiên	Báo cáo rà soát; hướng dẫn, kiến nghị biện pháp quản lý theo thẩm quyền	Sở NN&MT	Sở KH&CN; Công an; UBND xã, phường	2026-2030
9	Nghiên cứu đề xuất tham gia mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia	Báo cáo đề xuất vị trí/phương án, nhu cầu đầu tư, nhân lực và vận hành	Sở KH&CN	Sở NN&MT; cơ quan liên quan	Theo quy hoạch và hướng dẫn Trung ương
10	Phối hợp kiểm soát, phát hiện chất phóng xạ tại khu vực cửa khẩu, biên giới	Quy chế/quy trình phối hợp; danh bạ đầu mối; tập huấn nhận biết và xử lý ban đầu	Công an tỉnh/cơ quan theo chức năng	Sở KH&CN; Hải quan; Bộ đội Biên phòng; Quân sự; UBND địa bàn	2026-2030
11	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và nhân lực chuyên môn	Kế hoạch; danh sách, chứng nhận kết quả đào tạo; đội ngũ nòng cốt	Sở KH&CN	Sở Y tế; cơ sở bức xạ; cơ sở đào tạo	Hàng năm
12	Thông tin, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn và văn hóa an ninh (<i>Thực hiện Kế hoạch 596/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh về Thực hiện Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng</i>)	Chuyên mục, tài liệu, hội nghị, tin bài; tài liệu hướng dẫn nhận biết nguồn nghi phóng xạ	Sở KH&CN	Các cơ quan báo chí; sở, ngành; UBND xã, phường	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
13	Đề xuất và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH,CN&ĐMST về ứng dụng năng lượng nguyên tử	Danh mục nhiệm vụ; hợp đồng; sản phẩm, kết quả và phương án ứng dụng	Sở KH&CN	Sở ngành, đơn vị đề xuất và tiếp nhận	Hàng năm
14	Hợp tác chuyên môn với Bộ KH&CN, viện, trường và địa phương	Biên bản/chương trình hợp tác; hoạt động tư vấn, đào tạo, chuyển giao	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2035
15	Theo dõi, đánh giá và báo cáo thực hiện Kế hoạch	Báo cáo hàng năm; sơ kết 2030; đánh giá 2035; đề xuất điều chỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ngành; UBND xã, phường; cơ sở liên quan	Hàng năm, 2030, 2035

Ghi chú: Kinh phí thực hiện từng nhiệm vụ được bố trí trong dự toán hàng năm của cơ quan chủ trì, lồng ghép từ các chương trình, nhiệm vụ liên quan và huy động các nguồn hợp pháp khác; việc đầu tư chỉ thực hiện khi có đầy đủ căn cứ, hồ sơ và quyết định của cấp có thẩm quyền.